
Phẩm 21: HẠNH ANH NHI

–Này thiện nam! Sao gọi là hạnh anh nhi?

Này thiện nam! Chẳng thể đứng dậy, đi lại, nói năng thì đó gọi là anh nhi. Như Lai cũng vậy. Chẳng thể đứng dậy là, Như Lai nhất định chẳng khởi dậy các pháp tướng. Chẳng thể đứng là, Như Lai chẳng chấp trước tất cả các pháp. Chẳng thể lại là, thân lành của Như Lai không có lay động. Chẳng thể đi là, Như Lai đã đi đến Đại Bát Niết Bàn. Chẳng thể nói năng là, Như Lai tuy vì tất cả chúng sinh diễn nói các pháp nhưng thật không có điều gì để nói. Vì sao? Vì có điều để nói thì gọi là pháp hữu vi, mà Như Lai Thế Tôn chẳng phải là hữu vi, vậy nên không nói. Lại nữa, không lời là, giống như đứa trẻ con nói năng chưa rõ. Tuy nó có nói nhưng thật cũng không có lời. Như Lai cũng vậy, lời nói chưa rõ tức là lời bí mật của các Đức Phật. Các Đức Phật tuy có lời nói ra nhưng chúng sinh chẳng hiểu được nên gọi là không lời. Lại nữa, anh nhi là, gọi vật bất nhất, chưa biết nói cho đúng. Tuy gọi là vật bất nhất, chưa biết nói cho đúng nhưng chẳng phải chẳng nhân vào đây mà nhận thức được sự việc. Như Lai cũng vậy, nơi chốn chủng loại của tất cả chúng sinh đều khác, lời nói chẳng đồng, Như Lai dùng phương tiện tùy theo họ mà nói cũng khiến cho tất cả bọn họ nhân đó mà hiểu được. Lại nữa, anh nhi là, có thể nói đại tự. Như Lai cũng vậy, nói đến đại tự như là Bà, Hòa. Hòa là hữu vi, Bà là vô vi. Đó gọi là anh nhi. Hòa thì gọi là vô thường, Bà thì gọi là hữu thường. Như Lai nói thường, chúng sinh nghe rồi cho là thường pháp nên đoạn dứt với pháp vô thường. Đó gọi là hạnh anh nhi. Lại nữa, anh nhi thì chẳng biết khổ, vui, ngày đêm, cha mẹ v.v... Đại Bồ-tát cũng như vậy, vì chúng sinh nên chẳng thấy khổ, vui, không có tướng ngày đêm. Đối với các chúng sinh tâm Bồ-tát bình đẳng nên không có tướng cha mẹ, thân sơ v.v... Lại nữa, anh nhi thì chẳng thể tạo tác những việc lớn nhỏ. Đại Bồ-tát cũng như vậy, chẳng tạo tác nghiệp sinh tử. Đó gọi là chẳng tạo tác đại sự, mà đại sự tức là ngũ nghịch. Đại Bồ-tát thì nhất định chẳng tạo

tác tội nặng ngũ nghịch. Việc nhỏ tức là tâm Nhị thừa mà Bồ-tát thì nhất định chẳng thoát tâm Bồ-đề mà tạo tác Thanh văn, Phật-bích-chi thừa. Lại nữa, hạnh anh nhi là, như lúc đứa trẻ con kia kêu khóc thì cha mẹ liền dùng lá vàng của cây dương mà dỗ rằng: “Chớ khóc! Chớ khóc! Ta cho con vàng đây”. Đứa trẻ thấy rồi, tưởng là vàng ròng liền nín khóc, nhưng lá dương này thật chẳng phải vàng. Trâu gỗ, ngựa gỗ, con trai gỗ, con gái gỗ v.v... đứa trẻ nhìn thấy rồi cũng lại tưởng là con trai, con gái thật v.v... liền nín khóc, nhưng thật chẳng phải là con trai, con gái. Do tạo nên tư tưởng về con trai, con gái như vậy nên gọi là anh nhi. Như Lai cũng vậy, nếu có chúng sinh muốn tạo mọi việc ác thì Như Lai vì họ nói về trời Tam Thập Tam thường, lạc, ngã, tịnh, đọa chánh, tự do với cung điện đẹp, hưởng thụ niềm vui năm dục, đối tượng của sáu căn không gì chẳng phải là vui. Chúng sinh nghe có niềm vui như vậy nên lòng sinh tham vui, dừng lại chẳng làm ác, siêng năng làm nghiệp thiện của trời Tam Thập Tam. Thật ra đó là sinh tử, vô thường, vô lạc, vô ngã, vô tịnh nhưng vì độ chúng sinh nên phương tiện nói rằng, thường, lạc, ngã, tịnh. Lại nữa, anh nhi là, nếu có chúng sinh khi chán sinh tử thì Như Lai vì họ nói về Nhị thừa nhưng thật ra không có Nhị thừa chân thật. Do Nhị thừa nên biết được lỗi hoạn của sinh tử, thấy được niềm vui Niết-bàn. Do thấy việc này nên có thể tự biết có đoạn, chẳng đoạn; có chân, chẳng chân; có tu, chẳng tu; có đắc, chẳng đắc. Đây thiện nam! Như đứa trẻ kia đối với cái chẳng phải vàng mà sinh ra ý tưởng vàng. Như Lai cũng vậy, ở trong bất tịnh mà nói là tịnh. Như Lai đã được đệ nhất nghĩa thì không có hư dối. Như đứa trẻ kia đối với vật chẳng phải trâu, ngựa mà tưởng là trâu, ngựa. Nếu có chúng sinh ở trong cái chẳng phải đạo mà tưởng là chân đạo thì Như Lai cũng nói chẳng phải đạo là đạo. Trong cái chẳng phải đạo thật không có đạo, nhưng do có thể làm sinh chút nhân duyên đạo nên Như Lai nói chẳng phải đạo là đạo. Như đứa trẻ kia đối với trai, gái bằng gỗ tưởng là con trai, con gái thật. Như Lai cũng vậy, biết chẳng phải chúng sinh mà nói tưởng chúng sinh, nhưng thật không có tướng chúng sinh. Nếu Phật Như Lai nói không chúng sinh thì tất cả chúng sinh rơi vào tà kiến. Vậy nên Như Lai nói có chúng sinh. Ở trong

chúng sinh khởi tướng chúng sinh thì chẳng thể phá tướng chúng sinh. Nếu ở trong chúng sinh mà phá tướng chúng sinh thì người đó có thể đắc Đại Bát Niết Bàn. Do đắc Đại Niết-bàn như vậy nên ngừng kêu khóc. Đó gọi là hạnh anh nhi. Nay thiện nam! Nếu có người nam, người nữ nào thọ trì, đọc tụng, ghi chép, giảng nói năm hạnh này thì ông phải biết, người này nhất định sẽ được năm hạnh như vậy.

Bồ-tát Ca-diếp bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Như con hiểu, theo ý nghĩa lời nói của Ngài thì con cũng nhất định sẽ được năm hạnh này.

Đức Phật dạy:

–Nay thiện nam! Chẳng chỉ một mình ông được năm hạnh như vậy mà hôm nay trong hội này, có chín mươi ba vạn người cũng đồng với ông được năm hạnh này.

